TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HS-ST
Ngày 18-04-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Viết Bình và ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 18/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 04 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn P - Sinh ngày: 17 tháng 6 năm 1992 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ dân phố số 7, thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn P - Sinh năm: 1952 và bà Hoàng Thị H - Sinh năm: 1953; vợ là Nguyễn Linh Sơn T - Sinh năm: 1997, đều trú tại: Tổ dân phố số 7, thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015 và con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án: Không; Tiền sự: không; Nhân thân: Trước khi bị bắt, bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày: 25/12/2017 - Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Mạnh H - Sinh năm: 1979 và chị Lê Thị H - Sinh năm: 1981; Người đại diện theo ủy quyền của chị Lê Thị H là anh Nguyễn Mạnh H.

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn H - Sinh năm: 1961 và chị Vũ Thị V - Sinh năm: 1966; Người đại diện theo ủy quyền của chị Vũ Thị V là anh Phạm Văn H.

Cùng địa chỉ: Khu B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Đỗ Văn P - Sinh năm: 1952; Địa chỉ: Tổ dân phố số 7, thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 18/11/2017, Đỗ Văn P đến nhà anh Nguyễn Mạnh H để thuê xe ô tô, mục đích đi chơi. Anh H đã làm hợp đồng cho P thuê xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz biển kiểm soát 34M-1221 là tài sản chung của anh H, chị Hà; thời hạn thuê từ ngày 18/11/2017 đến 21/11/2017 với giá 500.000 đồng/ngày; Anh H đã giao xe ô tô và các giấy tờ xe cho P. Khi P điều khiển xe ô tô đến gần trạm thu phí IC 17 thuộc thôn G, xã X, huyện B thì một số người gọi điện thoại đòi nợ nên P nảy sinh ý định mang xe ô tô vừa thuê được đi cầm cố. Sau đó P điều khiển xe ô tô đến huyện T, tỉnh L và ngủ lại ở đó. Khoảng 17 giờ ngày 19/11/2017, P điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 34M-1221 đến hiệu cầm đồ của chị Vũ Thị V và chồng là anh Phạm Văn H để cầm cố. Khi được hỏi về nguồn gốc xe ô tô thì H nói dối là xe ô tô thuộc sở hữu của P do bà cô họ bán lại. Chị V và anh H đã cầm cố xe ô tô biển kiểm soát 34M-1221 và đưa cho P số tiền 120.000.000 đồng, thời hạn cầm cố từ ngày 19/11/2017 đến 03/12/2017. Sau đó P thuê một người đàn ông làm nghề xe ôm, không rõ tên tuổi, địa chỉ đưa đến xới bạc, P đã dùng số tiền cầm cố xe là 120.000.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa và thua hết số tiền này.

Đến ngày 21/11/2017, không thấy P trả xe nên anh H đã gọi điện thoại thì P xin gia hạn thời hạn thuê xe, anh H đồng ý và yêu cầu P trả xe trước ngày 25/11/2017. Đến hạn, anh H gọi điện yêu cầu trả xe ô tô thì P nói đã cầm cố. Anh H bật định vị kiểm tra và xác định xe ô tô đang ở vị trí huyện T, tỉnh L nên đã làm đơn đề nghị Công an huyện Bảo Thắng giải quyết. Ngày 03/12/2017, Đỗ Văn P đã đến Công an huyện Bảo Thắng đầu thú về hành vi của mình.

Tại biên bản định giá tài sản số 04/BB.HĐĐG, ngày 18/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lào Cai kết luận: Giá trị của xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz biển kiểm soát 34M-1221 tại thời điểm xác định giá là 150.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 12/2/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố Đỗ Văn P về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo Điểm d Khoản 2 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 140; Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đỗ Văn P từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2017.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Việc bồi thường dân sự giữa các bên trong vụ án đã thực hiện xong nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng không đề cập

giải quyết; tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Văn P đã thừa nhận hành vi thuê xe ô tô biển kiểm soát 34M-1221 là tài sản của anh Nguyễn Mạnh H và chị Lê Thị H bằng hình thức hợp đồng thuê xe. Mặc dù trong nội dung hợp đồng có điều kiện về việc không được mang xe ô tô đi cầm cố nhưng P vẫn mang xe ô tô thuê được đi cầm cố lấy số tiền 120.000.000 đồng. Đỗ Văn P đã sử dụng số tiền 120.000.000 đồng vào mục đích bất hợp pháp là tham gia đánh bạc và thua hết số tiền này. Do đó P không trả lại được tài sản cho anh H và chị Hà, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật, do đó cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Văn P phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Giá trị xe ô tô biển kiểm soát 34M-1221 theo biên bản định giá tài sản là 150.000.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo ra trước tòa hôm nay về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo Điểm d Khoản 2 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Quá trình thụ lý vụ án thì bố đẻ bị cáo là ông Đỗ Văn P có nộp các tài liệu chứng cứ liên quan đến việc bị cáo P được chẩn đoán bị động kinh sau mổ chấn thương sọ não tại Bệnh viện Bạch Mai. Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng yêu cầu điều tra bổ sung để trưng cầu giám định pháp y tâm thần về bệnh động kinh của Đỗ Văn P. Ngày 22/3/2018, Viện kiểm sát có văn bản giữ nguyên quan điểm truy tố; xác định hồ sơ vụ án đã thu thập đủ các tài liệu, chứng cứ chứng minh Đỗ Văn P có năng lực trách nhiệm hình sự. Ngày 05/3/2018, đố đẻ của bị cáo là ông Đỗ Văn P cũng có đơn xin rút các tài liệu, chứng cứ đã nộp với lý do P vẫn có sức khỏe và sinh hoạt bình thường. Hơn nữa P thường xuyên vay mượn tài sản khiến bố mẹ phải trả nợ, gia đình mong muốn có sự răn đe, giáo dục nghiêm khắc đối với Đỗ Văn P. Vì vậy Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa thì bị cáo Đỗ Văn P cũng xác nhận, hiện tại sức khỏe bình thường, vẫn nhận thức đầy đủ các vấn đề có liên quan, nghe và trả lời được các câu hỏi tại phiên tòa.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội thì bị cáo P đã đến cơ quan Công an để đầu thú, dó đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo. Bị cáo cũng đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình anh H và gia đình anh H để khắc phục hậu quả; Vợ chồng anh H và anh H cũng đã có đơn đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo P. Quá trình

điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo bố đẻ là ông Đỗ Văn P và mẹ đẻ là bà Hoàng Thị H được Ban chấp hành Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tặng kỷ niệm chương Thanh niên xung phong; Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương. Bản thân bị cáo bị sứt môi, nói ngọng, do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, p Khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Liên quan đến vụ án còn có chị Vũ Thị V và anh Phạm Văn H là chủ cửa hiệu cầm đồ đã nhận cầm cố xe ô tô biển kiểm soát 34M-1221, tại thời điểm cầm cố xe ô tô thì chị V và anh H đều không biết về nguồn gốc chiếc xe là do P đi thuê mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh H và chị V, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp.

Về hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa của bị cáo Đỗ Văn P, quá trình điều tra không xác định được nơi đánh bạc, người tham gia đánh bạc và không thu giữ được tang vật có liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý Đỗ Văn P về hành vi đánh bạc, xét thấy là phù hợp.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Mặc dù số tiền anh H, chị V đưa cho P để cầm cố tài sản là 120.000.000 đồng nhưng các bên đã thỏa thuận được với nhau, theo đó bị cáo P đã tác động gia đình bồi thường cho chị V và anh H số tiền 80.000.000 đồng, số tiền 40.000.000 còn lại thì anh H, chị V cho bị cáo và không đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo; Quá trình điều tra, anh H yêu cầu bị cáo P bồi thường số tiền 17.000.000 đồng là tiền thiệt hại trong quá trình cho P thuê xe, sau đó hai bên đã thỏa thuận được với nhau và anh H, chị Hà yêu cầu P bồi thường số tiền 7.000.000 đồng, P đã tác động gia đình và bồi thường đủ số tiền 7.000.000 đồng cho bị hại. Đến nay không ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 ô tô biển kiểm soát 34M-1221; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 011379 mang tên công ty cổ phần Hoàng Minh; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3474313; 01 bảo hiểm số BB 170286435 và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đỗ Văn P do chị Vũ Thị V tự nguyện giao nộp. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô và các giấy tờ liên quan cho anh Nguyễn Mạnh H; trả chứng minh thư nhân dân cho Đỗ Văn P. Đến nay không ai yêu cầu gì về vật chứng đã nhận nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về hình phạt bổ sung và án phí: Xét thấy bị cáo P có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Về đề nghị của Kiểm sát viên: Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên cần xem xét để có mức án phù hợp đối với bị cáo.

Tại phiên tòa thì bị cáo không đề nghị gì; Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng đều không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm d Khoản 2 Điều 140; Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", xử phạt bị cáo Đỗ Văn P 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/12/2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Đỗ Văn P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND tỉnh Lào Cai; VKSND Bảo Thắng;
- Công an Bảo Thắng (2);
- PC (81); Sở tư pháp; Bị cáo;
-Bị hại; Người có QLNVLQ; THA (2);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên